

Thành phố Huế, ngày 18 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 439/2018/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh Đặng Quang V; sinh năm: 1981. Địa chỉ: Kiệt 129 B đường Ng, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Ngọc M; sinh năm: 1983. Địa chỉ: 14 đường O, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà thành ngày 10 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Đặng Quang V và chị Nguyễn Thị Ngọc M.

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về con chung và việc nuôi con: Anh Đặng Quang V và chị Nguyễn Thị Ngọc M công nhận vợ chồng có 02 con chung là: Đặng Nguyễn Quang Ph, sinh ngày: 10/3/2007 và Đặng Nguyễn Quang C, sinh ngày 12/02/2012. Hai bên thỏa thuận mỗi người trực tiếp nuôi dưỡng một con chung. Cụ thể: giao con chung là Đặng Nguyễn Quang Ph cho chị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao con chung là Đặng Nguyễn Quang C cho anh V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Hai bên thỏa thuận khỏi phải cấp dưỡng tiền cho nhau để nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Anh Đặng Quang V và chị Nguyễn Thị Ngọc M công nhận vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Là 150.000 đồng, anh Đặng Quang V và chị Nguyễn Thị Ngọc M mỗi người phải chịu 75.000 đồng. Nay anh Đặng Quang V và chị Nguyễn Thị Ngọc M tự nguyện thỏa thuận anh V chịu toàn bộ án phí là 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 005689 ngày 30/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế. Hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí chênh lệch là 150.000 đồng cho anh Đặng Quang V.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT.Huế;
 - VKSNDTP.Huế;
 - Chi cục THADS TP Huế;
 - Các đương sự;
 - UBND p.P, Tp.H
- (ĐKKH ngày 05/3/2007);
- Lưu hồ sơ;
 - Lưu dán án.

THẨM PHÁN

Mai Văn Phú